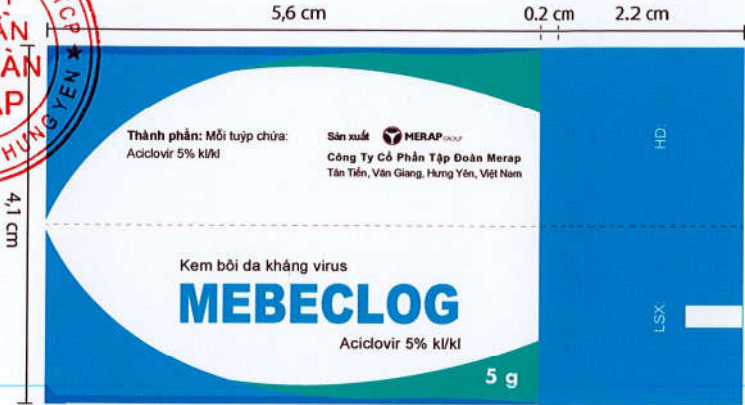


C90 M40 Y0 K0

C79 M0 Y40 K0

Kích thước tuýp: D x R: 8 x 4,1 cm

KT: D x R x C: 9,1 x 2,5 x 3 cm





TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Kem bôi da kháng virus

MEBECLOG

Aciclovir 5% kl/kl

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG THUỐC DÙNG NGOÀI

THÀNH PHẦN

Thành phần được chất: Mỗi tuýp chứa: Aciclovir 5% kl/kl

Thành phần tá được: Cetostearyl alcohol, glyceryl monostearate, cetomacrogol 1000, surfacare ARC 165, isopropyl myristate, propylene glycol, methylparaben, propylparaben, nước tinh khiết

DẠNG BẢO CHẾ

Kem bôi da

Kem màu trắng, đồng nhất

CHỈ ĐỊNH

MEBECLOG được chỉ định để điều trị nhiễm virus Herpes simplex da, bao gồm herpes môi, herpes sinh dục khởi phát và tái phát

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Cách dùng

Dùng tại chỗ ngoài da

Không bôi lên mắt

Nên rửa sạch tay trước và sau khi bôi thuốc, tránh cọ xát không cần thiết hoặc chạm khăn vào vị trí tổn thương để không làm nặng hơn tình trạng bệnh hoặc lây nhiễm sang vị trí khác

Liều dùng

Người lớn và trẻ em

Bôi kem lên vùng da bị tổn thương hoặc có dấu hiệu tổn thương 5 lần/ngày, cách nhau khoảng 4 giờ, ngoại trừ ban đêm

Sử dụng liên tục trong ít nhất 4 ngày đối với herpes môi và 5 ngày đối với herpes sinh dục. Nếu các tổn thương chưa lành, có thể tiếp tục dùng thêm tối đa 5 ngày nữa. Nếu sau thời gian điều trị này các tổn thương vẫn còn, bệnh nhân cần tham khảo ý kiến bác sĩ

Nên bắt đầu điều trị càng sớm càng tốt, tốt nhất là ở giai đoạn đầu của bệnh (tiền triệu chứng hoặc ban đỏ). Điều trị cũng có thể bắt đầu ở giai đoạn muộn hơn (nốt sần hoặc mụn nước)

Người cao tuổi

Không có khuyến cáo đặc biệt

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với aciclovir, valaciclovir, propylene glycol hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Không sử dụng MEBECLOG cho niêm mạc như bên trong miệng, mắt hoặc âm đạo do có thể gây kích ứng

Đặc biệt thận trọng tránh để thuốc tiếp xúc với mắt. Những bệnh nhân bị herpes xung quanh miệng tái phát nghiêm trọng cần tham khảo ý kiến bác sĩ

Đối với những bệnh nhân suy giảm miễn dịch nghiêm trọng (bệnh nhân nhiễm AIDS, ghép tủy xương), cần cân nhắc dùng aciclovir đường uống. Những bệnh nhân này cần tham khảo ý kiến bác sĩ khi điều trị bất kỳ nhiễm trùng nào

Cần hướng dẫn bệnh nhân bị herpes để tránh lây truyền virus, đặc biệt khi có các tổn thương đang tiến triển

Cảnh báo tá được

Thuốc này có chứa propylene glycol có thể gây kích ứng da

Tá được cetostearyl alcohol có thể gây các phản ứng tại chỗ trên da (như viêm da tiếp xúc)

Tá được methylparaben, propylparaben có thể gây ra các phản ứng dị ứng (có thể xảy ra chậm)



SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai. Chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ. Tuy nhiên, phơi nhiễm toàn thân khi sử dụng kem bôi da aciclovir là rất thấp

Phụ nữ cho con bú

Dữ liệu hạn chế trên người cho thấy aciclovir có bài tiết vào sữa mẹ sau khi dùng đường toàn thân. Tuy nhiên, liều lượng mà trẻ bú mẹ nhận được khi người mẹ dùng kem bôi da aciclovir là không đáng kể

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của aciclovir đến khả năng lái xe, vận hành máy móc

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

Chưa có tương tác có ý nghĩa lâm sàng nào được ghi nhận

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Tác dụng không mong muốn được phân loại theo hệ cơ quan và tần suất gặp với quy ước sau: *Rất thường gặp* ($\geq 1/10$), *thường gặp* ($\geq 1/100$ và $< 1/10$), *ít gặp* ($\geq 1/1000$ đến $< 1/100$); *hiếm gặp* ($\geq 1/10.000$ đến $< 1/1000$), *rất hiếm gặp* ($< 1/10.000$)

Rối loạn hệ miễn dịch

Rất hiếm gặp: Phản ứng quá mẫn tức thì bao gồm phù mạch và mày đay

Rối loạn da và mô dưới da

Ít gặp: Cảm giác nóng rát hoặc châm chích thoáng qua sau khi bôi thuốc, khô và bong tróc da nhẹ, ngứa

Hiếm gặp: Ban đỏ, viêm da tiếp xúc sau khi bôi thuốc (thường là do thành phần tá dược)

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Không có tác dụng bất lợi nào xảy ra khi nuốt toàn bộ 10 g chế phẩm (chứa 500 mg aciclovir). Tuy nhiên, vô tình sử dụng quá liều aciclovir đường uống, lặp lại trong vài ngày gây ảnh hưởng đến đường tiêu hóa (buồn nôn và nôn) và thần kinh (đau đầu và lú lẫn). Aciclovir có thể được loại bỏ bằng thẩm phân máu

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Nhóm dược lý trị liệu: Thuốc kháng virus

Mã ATC: D06BB03

Aciclovir là một chất kháng virus có hoạt tính *in vitro* cao đối với virus Herpes simplex (HSV) type 1, type 2 và virus Varicella zoster. Độc tính đối với tế bào vật chủ là động vật có vú thấp

Aciclovir được phosphoryl hóa sau khi thâm nhập vào tế bào bị nhiễm virus herpes, tạo thành chất có hoạt tính là aciclovir triphosphate. Bước đầu tiên của quá trình chuyển hóa này phụ thuộc vào sự hiện diện của thymidine kinase mã hóa bởi HSV. Aciclovir triphosphate hoạt động như một chất ức chế và là cơ chất với ADN-polymerase của herpes, ngăn chặn sự tổng hợp ADN của virus mà không ảnh hưởng đến chuyển hóa của tế bào bình thường

Kháng thuốc

In vitro và *in vivo*, virus Herpes simplex kháng aciclovir tăng lên, do xuất hiện thể đột biến thiếu hụt thymidin kinase của virus, là enzyme cần thiết để aciclovir chuyển thành dạng có hoạt tính. Cũng có cơ chế kháng thuốc khác là do sự thay đổi đặc tính của thymidin kinase hay giảm nhạy cảm với ADN polymerase của virus. Kháng aciclovir do thiếu hụt thymidin kinase có thể gây kháng chéo với các thuốc kháng virus khác cũng được phosphoryl hóa bởi enzyme này, như brivudin, idoxuridin và ganciclovir. Virus kháng thuốc trở thành một vấn đề đối với người bệnh suy giảm miễn dịch. Đặc biệt người bệnh AIDS hay bị nhiễm virus Herpes simplex kháng aciclovir ở da, niêm mạc

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Các nghiên cứu dược lý cho thấy chỉ một lượng rất nhỏ aciclovir được hấp thu toàn thân sau khi dùng liều lặp lại kem bôi da aciclovir

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 1 tuýp x 5 g

BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30 °C

TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn cơ sở

HẠN SỬ DỤNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất bởi



meraplion

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP

Bá Khê, Tân Tiến, Văn Giang, Hưng Yên, Việt Nam